

BỘ TƯ PHÁP-BỘ NỘI
VỤ
Số: 02/2010/TTLT-BTP-
BNV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 2 năm 2010

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập;

Sau khi thống nhất với Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư liên tịch này hướng dẫn về mục đích, nguyên tắc, thời hạn thực hiện xếp hạng; khung xếp hạng, căn cứ xếp hạng, thang điểm xếp hạng; phụ cấp chức vụ theo hạng, thẩm quyền, hồ sơ và thủ tục xếp hạng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Tư pháp.

2. Đối tượng áp dụng

Thông tư liên tịch này được áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi là đơn vị sự nghiệp) có tư cách pháp nhân, tài khoản và con dấu riêng, thực hiện chức năng phục vụ quản lý nhà nước hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ công thuộc ngành Tư pháp được quy định tại khoản 1 Điều 17 Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ quy định về phân loại, xếp hạng các tổ chức sự nghiệp, dịch vụ công lập, bao gồm:

- Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản trực thuộc Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm - Bộ Tư pháp;
- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Phòng Công chứng trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 2. Mục đích, nguyên tắc xếp hạng

Căn cứ các quy định tại Quyết định số 181/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ và tính đặc thù của ngành Tư pháp, việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp còn được xây dựng trên cơ sở mục đích, nguyên tắc cụ thể như sau:

1. Mục đích

- a) Kiện toàn tổ chức, hoàn thiện cơ chế quản lý, tạo sự thống nhất để Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Chủ tịch UBND cấp tỉnh) xếp hạng các đơn vị sự nghiệp thuộc ngành Tư pháp;
- b) Thực hiện phân cấp quản lý giữa Bộ Tư pháp và UBND cấp tỉnh trong việc quyết định xếp hạng các đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý của từng cấp;
- c) Xác định mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, trưởng, phó các tổ chức thuộc đơn vị sự nghiệp; xác định vị trí, quy mô tổ chức của từng đơn vị phù hợp với phân cấp quản lý.

2. Nguyên tắc

- a) Việc xếp hạng các đơn vị sự nghiệp phải phù hợp với tính chất, đặc điểm hoạt động, khả năng đầu tư, phát triển đối với từng loại hình tổ chức đơn vị sự nghiệp thuộc ngành Tư pháp được xác định theo các tiêu chí quy định tại Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3 và Phụ lục 4 kèm theo Thông tư liên tịch này;
- b) Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định và Bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo ban hành kèm theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;
- c) Bảo đảm tương quan về thứ bậc và mối quan hệ hợp lý giữa hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo của đơn vị sự nghiệp với hệ số phụ cấp chức vụ lãnh đạo của các tổ chức tham mưu, thực thi pháp luật thuộc cơ quan hành chính nhà nước từng cấp.

Điều 3. Thời hạn thực hiện xếp hạng

Thời hạn xếp hạng lần đầu được thực hiện ngay sau khi Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành; việc xếp hạng lại các đơn vị sự nghiệp theo các tiêu chí quy định tại các phụ lục ban hành kèm theo Thông tư liên tịch này là 5 năm (đủ 60 tháng) kể từ ngày quyết định xếp hạng trước đó có hiệu lực thi hành. Các trường hợp đặc biệt dưới đây thực hiện xếp hạng như sau:

- 1. Đơn vị sự nghiệp có sự sắp xếp lại về tổ chức như: chuyển đổi loại hình tổ chức, thay đổi cấp quản lý trực tiếp, hợp nhất, sáp nhập hoặc chia tách, thì cơ quan có thẩm quyền xem xét xếp hạng lại ngay từ thời điểm quyết định sắp xếp lại tổ chức đối với đơn vị đó có hiệu lực thi hành;
- 2. Đơn vị sự nghiệp theo quy định tại Thông tư liên tịch này nếu được đầu tư phát triển liên tục mà trong 3 năm liên tiếp đạt tiêu chí xếp vào hạng cao hơn thì được xem xét xếp vào hạng cao hơn đó.

Chương II

XẾP HẠNG ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP

Điều 4. Khung xếp hạng

Các đơn vị sự nghiệp được xếp hạng như sau:

- 1. Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản được xếp thành hai hạng: hạng II và hạng III;
- 2. Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước được xếp thành ba hạng: hạng II, hạng III và hạng IV;
- 3. Phòng Công chứng xếp thành ba hạng: hạng II, hạng III và hạng IV;
- 4. Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản được xếp thành ba hạng: hạng II, hạng III và hạng IV.

Điều 5. Căn cứ xếp hạng